TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/DS-ST
Ngày 26 - 4 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Trang Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Vĩnh

2. Bà Trần Thị Phương Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Nhiều, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 147/2021/TLST –DS ngày 29 tháng 10 năm 2021 về "*tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản* ", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần H**, sinh năm 1952

Địa chỉ: Ấp K, xã X, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

2. Đồng bị đơn: Ông **Trần M,** sinh năm 1973

Bà **Trần Va**, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã X, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Thạch S**, sinh năm 1953

Địa chỉ: Ấp K, xã X, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Thạch S: Bà Trần H, sinh năm 1952; địa chỉ: Số 332, ấp K, xã X, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, "theo văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 11 năm 2021".

(Tại phiên tòa, ông M và bà V có mặt; bà H có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/4/2021 và lời khai tại Tòa án, bà Trần H là nguyên đơn và là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch S trình bày: Vào năm 2019, bà H có bán phân bón, thuốc trừ sâu cho vợ chồng ông Trần M và bà Trần Thị V với số tiền 3.860.000 đồng, khi mua ông M nói sau khi thu hoạch lúa sẽ thanh toán nhưng không thực

hiện và còn nợ số tiền 3.860.000 đồng. Đối với tiền vay, vào ngày 26/10/2019 bà H cho vợ chồng ông M vay số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng, thời điểm vay ông M nói sau khi đám cưới con của ông M sẽ trả tiền nhưng vợ chồng ông M không trả tiền gốc và cũng không trả tiền lãi cho bà H. Đến ngày 18/8/2020 ông M có cam kết trả cho bà H tổng số tiền 9.860.000 đồng, hai bên có lập Tờ cam kết đề ngày 18/8/2020. Sau đó, ông M đã trả cho bà H số tiền 3.000.000 đồng, còn nợ 6.860.000 đồng. Nay bà H yêu cầu ông M, bà V cùng có trách nhiệm trả cho bà H, ông S số tiền 6.860.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng bị đơn ông Trần M, bà Trần Thị V trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 22/02/2022 và ngày 19/4/2022 và lời khai tại Tòa án: Ông M và bà V thống nhất với lời trình bày của bà H về số tiền mua bán phân bón thuốc trừ sâu và tiền vay, thời gian vay và số tiền nợ chưa thanh toán. Ông M thừa nhận chữ ký "M" trong Tờ cam kết đề ngày 18/8/2020 là chữ ký của ông M. Do dịch bệnh, ông M không đi làm nên không có tiền trả cho bà H. Ông M và bà V đồng ý trả cho bà H số tiền 6.860.000 đồng. Ông M và bà Vang xin trả dần số nợ mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi xong nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 71, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hiên đối với ông M và bà V, buộc ông M và bà V cùng có trách nhiệm trả nợ cho bà H và ông S số tiền 6.860.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông M và bà V phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Bà Hiên khởi kiện ông M và bà V yêu cầu trả tiền mua bán phân bón, thuốc trừ sâu và tiền vay nên quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 430, Điều 463 Bộ luật Dân sự và khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông M và bà V trú tại ấp Đay Tà Ni, xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bà Trần H là nguyên đơn, đồng thời là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch S có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Hiên theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Các đương sự thống nhất xác định ông M và bà V có mua phân bón, thuốc trừ sâu và vay tiền của bà H nên có cơ sở xác định giữa bà H với ông M, bà V có giao dịch mua bán tài sản và giao dịch vay tài sản.

[4] Bà Hiên cho rằng ông M và bà V đã nợ tiền mua phân bón, thuốc trừ sâu số tiền 3.860.000 đồng và nợ tiền vay với số tiền gốc 6.000.000 đồng theo Tờ cam kết đề ngày 18/8/2020. Ông M và bà V đã thanh toán được 3.000.000 đồng, còn nợ số tiền 6.860.000 đồng. Thấy rằng, ông M thừa nhận chữ ký "M" trong Tờ cam kết đề ngày 18/8/2020 là chữ ký của ông M và thừa nhận còn nợ bà H số tiền 6.860.000 đồng. Ông M và bà V đồng ý trả cho bà H số tiền 6.860.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H đối với ông M, bà V; buộc ông M và bà V phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà H và ông S số tiền 6.860.000 đồng.

[5] Về tiền lãi, do bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông M và bà V phải chịu án phí 5% đối với số tiền 6.860.000 đồng là 343.000 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi. Bà H không phải chịu án phí, bà H được miễn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, do bà H là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí dân sự.

[7] Từ đó, có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 463, Điều 440, khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần H đối với ông Trần M và bà Trần Thị V, về yêu cầu thanh toán tiền mua bán phân bón, thuốc trừ sâu và tiền vay với số tiền 6.860.000 đồng (Sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

2. Buộc ông Trần M và bà Trần Thị V cùng có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần H và ông Thạch S số tiền 6.860.000 đồng (Sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần M và bà Trần Thị V phải chịu số tiền 343.000 đồng (Ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi. Bà Trần H không phải chịu án phí, bà Trần H được miễn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, do bà Trần H là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí dân sự.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Ngô Trang Thảo